

**BÁO CÁO**

**Thẩm tra dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 44/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ nâng cao hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở từ kinh phí sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh về thẩm tra dự thảo nghị quyết trình Kỳ họp thứ Hai mươi bảy, HĐND tỉnh khóa XII; ngày 20/6/2025, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh tổ chức thẩm tra dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 44/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ nâng cao hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở từ kinh phí sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 1743/Tr-UBND ngày 17/6/2025 của UBND tỉnh và dự thảo nghị quyết, các quy định pháp luật có liên quan, giải trình của cơ quan trình dự thảo nghị quyết, ý kiến thảo luận của các thành viên Ban, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh thống nhất báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

**1. Về hồ sơ**

Hồ sơ UBND tỉnh trình HĐND tỉnh theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Nghị định 78/2028/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật<sup>1</sup>.

<sup>1</sup> Hồ sơ gồm: (1) Tờ trình số 1743/Tr-UBND ngày 17/6/2025 của UBND tỉnh dự thảo nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 44/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định mức hỗ trợ nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở từ kinh phí sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

(2) Dự thảo nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 44/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định mức hỗ trợ nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở từ kinh phí sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

(2) Báo cáo số 177/BC-STP ngày 04/6/2024 của Sở Tư pháp về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 44/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định mức hỗ trợ nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở từ kinh phí sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

(3) Bảng tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý ngày 12/6/2025;

(4) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định;

(5) Thuyết minh nội dung;

(6) Văn bản góp ý của các sở, ngành, địa phương;

(7) Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

## 2. Cơ sở pháp lý

Căn cứ điểm q khoản 1 Điều 15<sup>2</sup> Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025; khoản 2<sup>3</sup> Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Ngày 09 tháng 12 năm 2022, HĐND tỉnh căn cứ Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12/8/2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 để ban hành Nghị quyết số 44/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2024; theo đó, tại Khoản 2 Điều 6 của Nghị quyết số 44/2022/NQ-HĐND, quy định: “*Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ toàn bộ thì áp dụng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật mới.*”

Ngày 15/8/2023, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 55/2023/TT BTC; theo đó tại điểm c Khoản 2 Điều 125 và Khoản 2 Điều 126 của Thông tư quy định:

### **“Điều 125. Hiệu lực thi hành**

2. Các Thông tư sau hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành:

c) Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

### **Điều 126. Điều khoản chuyển tiếp**

2. Đối với các địa phương đã ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định nội dung, mức chi, hỗ trợ được tiếp tục thực hiện và rà soát lại theo quy định tại Thông tư này. Trường hợp không còn phù hợp thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp”.

Như vậy, từ các cơ sở nêu trên, việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 44/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2024 của HĐND tỉnh là cần thiết và đúng thẩm quyền.

## 3. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh cơ bản thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 44/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2024 của HĐND tỉnh như đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 1743/TTr-UBND ngày 17/6/2025.

<sup>2</sup> Điều 15. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh

“Ban hành nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật”.

<sup>3</sup> Khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật: “2. Văn bản quy phạm pháp luật bị bãi bỏ bằng văn bản của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này.”

Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ Hai mươi bảy xem xét, quyết định./.

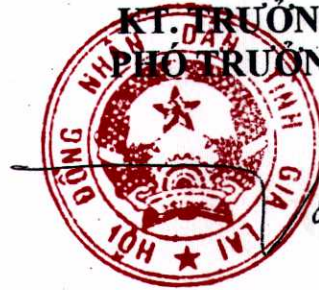
**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, BVHXXH.

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI**

**KT. TRƯỞNG BAN**

**PHÓ TRƯỞNG BAN**



**Võ Thị Bảo Ngân**

**BÁO CÁO**

**Thẩm tra dự thảo Nghị quyết bãi bỏ  
các Nghị quyết của HĐND tỉnh Gia Lai**

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh về thẩm tra dự thảo nghị quyết trình Kỳ họp thứ Hai mươi bảy, HĐND tỉnh khóa XII; ngày 22/6/2025, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh tổ chức thẩm tra dự thảo Nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết<sup>1</sup> của HĐND tỉnh Gia Lai.

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 1840/TTr-UBND ngày 22/6/2025 của UBND tỉnh; dự thảo Nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết của HĐND tỉnh Gia Lai, các quy định pháp luật có liên quan, giải trình của cơ quan trình dự thảo Nghị quyết, ý kiến thảo luận của các thành viên Ban, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh thống nhất báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

**1. Về hồ sơ**

Hồ sơ UBND tỉnh trình HĐND tỉnh đảm bảo đầy đủ theo quy định tại khoản 2<sup>2</sup> Điều 47 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

**2. Cơ sở pháp lý**

Căn cứ điểm q khoản 1 Điều 15<sup>3</sup> Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ khoản 2 Điều 8<sup>4</sup> Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025;

<sup>1</sup>(1) Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh quy định khoảng cách và địa bàn để xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ nấu ăn cho học sinh ở các trường học trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ về việc Quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;

(2) Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh sửa đổi khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND về việc quy định khoảng cách và địa bàn để xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ nấu ăn cho học sinh ở các trường học trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về việc quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn.

<sup>2</sup>Hồ sơ gồm có:

(1) Tờ trình số 1840/TTr-UBND ngày 22/6/2025 của UBND dự thảo Nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết của HĐND tỉnh Gia Lai;

(2) Dự thảo Nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết của HĐND tỉnh Gia Lai;

(3) Báo cáo số 216/BC-STP ngày 22/6/2025 của Sở Tư pháp về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết của HĐND tỉnh Gia Lai;

(4) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp;

(5) Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016; Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Gia Lai;

(6) Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ Quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách.

<sup>3</sup>Điểm q khoản 1 Điều 15<sup>3</sup> Luật Tổ chức chính quyền địa phương:

“1. Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

q) Ban hành nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật.”

Căn cứ điểm a<sup>5</sup> khoản 1 Điều 38 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ khoản 1 điều 15 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ quy định:

*“Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/5/2025 và thay thế Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ về quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn”.*

Như vậy, việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết của HĐND tỉnh Gia Lai là cần thiết và đúng thẩm quyền.

### **3. Về nội dung dự thảo Nghị quyết**

Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh thống nhất nội dung do UBND tỉnh trình về việc bãi bỏ các nghị quyết sau đây:

- Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh quy định khoảng cách và địa bàn để xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ nấu ăn cho học sinh ở các trường học trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ về việc Quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;

- Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh sửa đổi khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND về việc quy định khoảng cách và địa bàn để xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ nấu ăn cho học sinh ở các trường học trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về việc quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn.

Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ Hai mươi bảy xem xét, quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, BVHXXH.

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI**  
**KT. TRƯỞNG BAN**  
**PHÓ TRƯỞNG BAN**

  
**Võ Thị Bảo Ngân**

<sup>4</sup> Khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật:

*“2. Văn bản quy phạm pháp luật bị bãi bỏ bằng văn bản của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này.”*

<sup>5</sup> Điểm a khoản 1 Điều 38 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP của Chính phủ:

*“Điều 38. Hình thức xử lý văn bản quy phạm pháp luật được rà soát*

*1. Bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần văn bản được áp dụng như sau:*

*a) Bãi bỏ toàn bộ văn bản khi văn bản thuộc một trong các trường hợp sau mà không cần thiết ban hành văn bản để thay thế: Đối tượng điều chỉnh của văn bản không còn; toàn bộ quy định của văn bản chồng chéo, mâu thuẫn với văn bản là căn cứ để rà soát hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội; văn bản không còn được áp dụng”.*